

Ngày 26 tháng 6 năm Reiwa 2 (2020)  
(Cập nhật ngày 7 tháng 10 năm Reiwa 4 (2022))  
Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và Lưu trú

## **Đối với những người vĩnh trú gặp khó khăn trong việc tái nhập cảnh Nhật Bản trong thời hạn Giấy phép tái nhập cảnh có hiệu lực do ảnh hưởng của bệnh truyền nhiễm do vi-rút Corona chủng mới (Covid-19)**

Người vĩnh trú gặp khó khăn trong việc tái nhập cảnh Nhật Bản trong thời hạn Giấy phép tái nhập cảnh hoặc Giấy phép dự định tái nhập cảnh có hiệu lực do ảnh hưởng của bệnh truyền nhiễm do vi-rút Corona chủng mới (Covid-19) thì có thể nhập cảnh lại bằng phương pháp sau (\*1) nên vui lòng liên lạc với đại sứ quán hoặc lãnh sự quán Nhật Bản nơi lưu trú để được tư vấn.

[1] Trường hợp kỳ hạn của giấy phép tái nhập cảnh đã quá hạn hoặc gặp khó khăn trong việc tái nhập cảnh trong thời hạn có hiệu lực  
Có trường hợp có thể gia hạn thời hạn có hiệu lực của giấy phép tái nhập cảnh tại đại sứ quán hoặc lãnh sự quán Nhật Bản nơi lưu trú.

Thời hạn có thể gia hạn là tối đa 1 năm kể từ ngày hết hạn của thời hạn hiệu lực.

Nếu thời hạn hiệu lực của giấy phép tái nhập được gia hạn, vui lòng tái nhập cảnh Nhật Bản trong thời hạn có hiệu lực mới. Nếu không thể gia hạn, vui lòng nhập cảnh theo phương pháp [2].

[2] Trường hợp giấy phép tái nhập cảnh dự định quá kỳ hạn có hiệu lực (kể cả trường hợp không thể gia hạn bằng phương pháp [1])

Quy định này áp dụng đối với những người mà thời hạn hiệu lực của giấy phép tái nhập cảnh hoặc giấy phép dự định tái nhập cảnh hết hạn trong vòng từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến **ngày 30 tháng 4 năm 2023**.

Vui lòng xin cấp thị thực “Người định trú” tại đại sứ quán hoặc tổng lãnh sự quán Nhật Bản nơi bạn sinh sống chậm nhất là đến **ngày 30**

**tháng 4 năm 2023.**

Sau khi được cấp thị thực, khi nhập cảnh bạn có thể làm thủ tục để nhập cảnh mới vào Nhật Bản với tư cách “Người Vĩnh trú” tại sân bay ở Nhật Bản.

- \* 1 Vui lòng xem trang web của Bộ Ngoại giao dưới đây về các giấy tờ cần thiết để làm thủ tục [1] và [2].

[https://www.mofa.go.jp/about/emb\\_cons/mofaserv.html](https://www.mofa.go.jp/about/emb_cons/mofaserv.html) (Chuyển sang trang web của Bộ Ngoại giao.)

- \* 2 Trường hợp thuộc đối tượng áp dụng của quy định này nhưng không sử dụng quy định này mà đã nhập cảnh vào Nhật Bản với tư cách cư trú không phải là "Người Vĩnh trú" theo cách (1) hoặc (2) dưới đây, nếu tiến hành xin cấp phép Vĩnh trú trong vòng 6 tháng sau khi nhập cảnh vào Nhật Bản thì chúng tôi sẽ tiến hành xét duyệt hồ sơ gồm Đơn xin cấp phép Vĩnh trú, Đơn kiến nghị ([Mẫu 1 tài liệu kèm theo](#)) và bản sao (bản photo) thẻ lưu trú từ trước đến nay (Có trường hợp chúng tôi sẽ yêu cầu thêm các giấy tờ khác nếu cần.).

(1) Trường hợp đã nhập cảnh vào Nhật Bản đến **ngày 31 tháng 10 năm 2023** với tư cách cư trú không phải là “Người Vĩnh trú” trong thời hạn hiệu lực của thị thực đã xin cấp

(2) Trường hợp đã nhập cảnh vào Nhật Bản đến **ngày 31 tháng 10 năm 2023** với tư cách cư trú không phải là "Người Vĩnh trú" mà không cần thị thực

Tuy nhiên xin hãy lưu ý rằng bạn sẽ phải trả lệ phí là 8.000 yên / người để được cấp phép Vĩnh trú sau khi đã nhập cảnh vào Nhật Bản.

Ngoài ra trường hợp xin cấp Vĩnh trú sau 6 tháng kể từ khi nhập cảnh vào Nhật Bản, xin hãy lưu ý rằng bạn sẽ cần các giấy tờ chứng minh tương tự như đối với trường hợp xin cấp Vĩnh trú thông thường.

Trường hợp trở thành người cư trú trung dài hạn sau khi xin cấp phép Vĩnh trú, vui lòng làm thủ tục thông báo thường trú với chính quyền địa phương nơi cư trú sau khi được cấp phép Vĩnh trú.